TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Đoàn Sơn Lâm**

2/ Ông **Đinh Đắc Tư**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Huỳnh Thanh T**, sinh ngày 01/01/1982; Nơi sinh: V, Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Ông Huỳnh Văn N (đã chết); họ tên mẹ: Bà Võ Thị L (đã chết); anh chị em ruột: Có 06 người lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất chưa xác định; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

2. Bùi Hữu H, (Tên gọi khác: **T1**) sinh ngày 01/01/1985; Nơi sinh: T, Cần Thơ; Nơi thường trú: Khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Ông Bùi Hữu Đ, sinh năm 1954; họ tên mẹ: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1957; anh chị em ruột: Có 08 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ: chị Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1981, con: Sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

3. **Nguyễn Thanh B**, sinh ngày 11/6/1988; Nơi sinh: V, Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Thợ sửa máy; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958; họ tên mẹ: Bà Châu Thị L1, sinh năm 1959; anh chị em ruột: Có 07 người lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: Đặng Thị Bé T2 (chưa xác định năm sinh) không có đăng ký kết hôn; con: Có 01 người sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Huỳnh Thanh H2, sinh năm 1967. (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ

Người làm chứng:

1. Hà Văn S1, sinh năm 1997.(Vắng mặt)
2. Nguyễn Văn C, sinh năm 2000. (Vắng mặt)
3. Đinh Minh T3, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 07/8/2023, sau khi tiếp nhận nguồn tin tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện V kết hợp với Công an xã V tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, phương tiện đối với Huỳnh Thanh T4 đã phát hiện thu giữ nhiều tang vật có liên quan đến ma túy. Tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với T4 tại nhà ông Huỳnh Thanh P thuộc ấp V, xã V phát hiện và thu giữ: 08 gói nylon không màu hàn kín chứa tinh thể không màu (nghi vấn là ma túy), 01 bình thuỷ tinh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng, 20 gói nylon không chứa gì bên trong và 01 cân tiểu ly màu vàng. Qua làm việc T4 khai nhận các tang vật bị thu giữ tại nhà là của chú ruột tên Huỳnh Thanh T, qua xác minh T không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm.

Ngày 18/10/2023, Cơ quan điều tra phát hiện T đang ở nhà Nguyễn Thanh B nên đến mời T làm việc, đồng thời thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, đ vật, chỗ ở đối với T và B, qua khám xét đã phát hiện thu giữ: 01 ví da màu nâu, trong ví da có chứa 01 gói nylon không màu nẹp miệng, bên trong có 02 gói nylon không màu hàn kín bên trong chứa các tinh thể không màu (nghi vấn là ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh – đen; Tiền Việt Nam 1.700.000 đồng; 01 xe mô tô màu đen biển kiểm soát: 68X1 - 054.67; 01 ca nhựa màu đỏ hiệu TYLIEN; 39 gói nylon không màu nẹp miệng không chứa gì bên

trong; 06 ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 06 ống thuỷ tinh không màu; 05 hộp quẹt gas; 01 cây kéo cán màu đỏ lưỡi màu trắng và 03 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

Bị cáo Huỳnh Thanh T khai nhận: Tất cả các tang vật bị thu giữ là của bị cáo T, cụ thể: Từ nhỏ T sống chung nhà với anh ruột tên Huỳnh Thanh P, đến khoảng tháng 07/2023 T bắt đầu sử dụng ma túy tại nhà, để có ma túy sử dụng T đã 06 lần đến khu vực cầu C, thuộc tỉnh An Giang gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy mỗi lần từ 200.000 đồng đến 450.000 đồng. Vào ngày 06/8/2023 bị cáo T mua ma túy của người phụ nữ giá 450.000 đồng về cất giấu, đến ngày 07/8/2023 thì gặp Hà Văn S1 và Đinh Minh T3 cùng đến hùn tiền hỏi mua ma túy nên T đã bán 01 gói giá 150.000 đồng, còn lại 08 gói Thương cất giấu để sử dụng riêng nhưng bị Công an phát hiện thu giữ. Từ giữa tháng 08/2023 đến ngày 18/10/2023 T thường xuyên đến ở nhà của Nguyễn Thanh B, tại đây T tiếp tục mua ma túy về sử dụng, bán ma túy và kêu B cùng Bùi Hữu H giao bán ma túy cho nhiều người nghiện, riêng 02 gói ma túy bị thu giữ tại nhà B vào ngày 18/10/2023 có khối lượng giám định 0,5707 gam là của T cất giấu để sử dụng riêng không nhằm mục đích mua bán. Thương xác định đã bán ma túy cho S1 được 05 lần, mỗi lần bán giá từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng (trong đó nhờ H bán dùm 02 lần, nhờ Bình bán dùm 01 lần); bán cho T3 04 lần mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Văn C 01 lần 150.000 đồng và 01 lần 200.000 đồng vào ngày 18/10/2023 (do C và S1 hùn tiền trực tiếp đến mua); bán cho Nguyễn Văn Đ2 02 lần vào ngày 18/10/2023, mỗi lần 150.000 đồng (Đ2 hùn tiền với H đến mua); bán cho H khoảng 03 lần mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng và bán cho B nhiều lần, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính trong thời gian bán ma túy là 500.000 đồng, số tiền này T đã mua ma túy sử dụng hết.

Bị cáo Bùi Hữu H khai nhận: Bị cáo đến ở nhà B từ tháng 02/2023 và đã nhiều lần hùn tiền với Nguyễn Văn Đ2 (anh của B) mua ma túy sử dụng; khoảng giữa tháng 08/2023 biết T có bán ma túy nên H thỏa thuận hùn tiền với Đ2 mua ma túy của T được 05 lần, mỗi lần từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng (03 lần H trực tiếp mua, 02 lần Đông mua), số tiền mỗi lần H hùn mua ma túy từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Ngoài ra H còn giúp T giao bán ma túy cho người nghiện được 05 lần, trong đó: bán cho những người đàn ông lạ mặt 03 lần, mỗi lần giá 200.000 đồng; bán cho S1 01 lần giá 150.000 đồng và 01 lần giá 200.000 đồng sau đó lấy tiền đưa lại cho T, T không trả tiền công mà cho H sử dụng chung ma túy.

Bị cáo Nguyễn Thanh B khai nhận: Giữa tháng 8/2023 bị cáo T đến ở tại nhà B, biết T có bán ma túy nên B hỏi mua và bắt đầu sử dụng từ tháng 09/2023 đến ngày 18/10/2023, khoảng hai ngày B sẽ mua ma túy một lần, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và sử dụng hết. Ngoài ra B còn thừa nhận vào ngày 13/10/2023 đã giúp T bán ma túy cho Hà Văn S1 một lần giá 200.000 đồng, B nhận tiền đưa cho T, sau đó T cho sử dụng chung ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: Gói 2: Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8851 gam; Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5707 gam.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh đen, số IMEI: 351088463419838 và 351088463419846, được gắn 01 (một) sim có số serri sim 8984048000336429076, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, được gắn một sim mobifone có số seri sim: 8401180892318512WD, tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát: 68X1-054.67, số máy: 4P84008941, số khung: RLCM4P8407Y008941 tình trạng đã qua sử dụng;

- 01 (một) ca nhựa màu đỏ hiệu TYLIEN;

- 39 (ba mươi chín) gói nylon nẹp miệng không màu;

- 06 (sáu) ống thủy tinh (nỏ thủy tinh);

- 06 (sáu) ống thủy tỉnh không màu;

- 05 (năm) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo cán màu đỏ lưỡi màu trắng;

- 20 (hai mươi) gói nylon không chứa gì bên trong;

- 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng;

- 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) bình thủy tinh;

- 01 (một) cân tiểu ly màu vàng;

- Tiền Viêt Nam 1.700.000 đồng;

Tại bản Kết luận giám định số 265/KL-KTHS, ngày 15/8/2023 của Phòng K, Công an thành phố C, kết luận: Gói 2: Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8851 gam.

Tại bản vào Kết luận giám định số 331/KL-KTHS, ngày 26/10/2023 của Phòng K, Công an thành phố C, kết luận: Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5707 gam.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSVT ngày 17/5/2024 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); bị cáo Bùi Hữu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội "Mua bán

trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 249; điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T mức án từ 05 năm tù đến 06 năm tù giam đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và mức án từ 09 năm tù đến 10 năm tù giam đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58; điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét, xử xử phạt bị cáo Bùi Hữu H mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù giam.

- Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Đề nghị áp dụng: Điều 17, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 1 khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét, xử xử phạt bị cáo Bùi Hữu H mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù giam.

- Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 265G2/KL-KTHS ngày 15/8/2023, khối lượng 1,8586 gam có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 và chữ ký cản bộ N1 Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 331/KL-KTHS ngày 26/10/2023, khối lượng 0,5240 gam có đóng dấu tròn đỏ của phòng KTHS K1 và chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) ca nhựa màu đỏ hiệu TYLIEN; 39 (ba mươi chín) gói nylon nẹp miệng không màu; 06 (sáu) ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 06 (sáu) ống thủy tỉnh không màu; 05 (năm) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo cán màu đỏ lưỡi màu trắng; 20 (hai mươi) gói nylon không chứa gì bên trong; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) cân tiểu ly màu vàng;

- Đề nghị trả lại cho cho bị cáo T: - 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh đen, số IMEI: 351088463419838 và 351088463419846, được gắn 01 (một) sim có số serri sim 8984048000336429076, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, được gắn một sim mobifone có số seri sim: 8401180892318512WD, tình trạng đã qua sử dụng và số tiền 1.7000.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Đề nghị tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000 đồng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh Thành phố Cần Thơ quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Huỳnh Thanh H2: 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát: 68X1-054.67, số máy: 4P84008941, số khung: RLCM4P8407Y008941 tình trạng đã qua sử dụng do bị cáo T lấy đi mua ma túy mà bà không biết.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn, hối cãi về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người, người liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi trực tiếp bán ma túy cho nhiều người nghiện, đưa ma túy cho Bùi Hữu H, Nguyễn Thanh B giao cho người nghiện và hành vi cùng một thời điểm trực tiếp bán ma túy cho nhiều người nghiện đã chứng minh được vào ngày 07/8/2023 (bán cho Hà Văn S1 và Đinh Minh T3), ngày 18/10/2023 (bán cho Bùi Hữu H và Nguyễn Văn Đ2, bán cho Hà Văn S1 và Nguyễn Văn C) nhằm mục đích để kiếm lời mà Huỳnh Thanh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c - khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, T còn có hành vi cất giấu riêng chất ma túy có tổng khối lượng 2,4558 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng cá nhân đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nhiều lần giúp sức cho Huỳnh Thanh T bán ma túy cho Hà Văn S1 và nhiều người nghiện khác mà Bùi Hữu H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi giúp sức cho Huỳnh Thanh T bán ma túy cho Hà Văn S1 01 lần mà Nguyễn Thanh B thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T, B, H gây tác hại cho các con nghiện và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T để hút sử dụng là phá hoại cơ thể và làm khổ cho người thân và gia đình. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo T, H, B và hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy của bị cáo T cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm: Tính chất đồng phạm trong vụ án này là giản đơn; Bị cáo T có ma túy thì đưa cho H và B phụ bán kiếm lời. Còn B và H thì có hành vi giúp T mua bán ma túy cho các con nghiện.

Các thể hóa tội phạm đối với bị cáo T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy T là người trực tiếp mua ma túy và giao cho H và Bình bán lại người ra thương còn mua Nhiều lần và bán cho nhiều người. Ngoài ra T còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tội của T nặng hơn B và H.

Đối với Hành vi giúp sức cho T bán Ma túy cho các con nghiện H có hành vi bán nhiều lần hơn B. B chỉ giúp cho T bán ma túy cho S1 có một lần nên trong vụ án này H phải chịu hình phạt nặng hơn B.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có nhân thân không tốt đã hút ma túy lâu.

Tình tiết tăng nặng không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H và bị cáo T có học thức kém nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị các bị cáo.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cần phạt hình phạt bổ sung để răn đe thêm phần nào cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 265G2/KL-KTHS ngày 15/8/2023, khối lượng 1,8586 gam có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 và chữ ký cản bộ N1 Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 331/KL-KTHS ngày 26/10/2023, khối lượng 0,5240 gam có đóng dấu tròn đỏ của phòng KTHS K1 và chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) ca nhựa màu đỏ hiệu TYLIEN; 39 (ba mươi chín) gói nylon nẹp miệng không màu; 06 (sáu) ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 06 (sáu) ống thủy tỉnh không màu; 05 (năm) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo cán màu đỏ lưỡi màu trắng; 20 (hai mươi) gói nylon không chứa gì bên trong; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) cân tiểu ly màu vàng các vật chứng lien quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh đen, số IMEI: 351088463419838 và 351088463419846, được gắn 01 (một) sim có số serri sim 8984048000336429076, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, được gắn một sim mobifone có số seri sim: 8401180892318512WD, tình trạng đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo T là phù hợp. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000 đồng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh Thành phố Cần Thơ quản lý để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Huỳnh Thanh H2: 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát: 68X1-054.67, số máy: 4P84008941, số khung: RLCM4P8407Y008941 tình trạng đã qua sử dụng do bị cáo T lấy đi mua ma túy mà bà không biết nên cần trả lại cho bà Huỳnh Thanh H2 là phù hợp.

[9] Đối với người phụ nữ ở gần cầu C, nhiều lần bán ma túy cho T, người có tên Tuấn A1 và những người lạ mặt đến mua ma túy của T do không rõ họ tên địa chỉ nên không tiếp xúc làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn Đ2, H xác định đã nhiều lần cùng Đ2 hùn tiền mua ma túy của T sử dụng, hiện tại Đ2 không có mặt ở địa phương nên không tiếp xúc làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo T, H, B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Thanh T** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Bị cáo **Nguyễn Thanh B** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Bị cáo **Bùi Hữu H** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ vào: Điều 17, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 249; điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T **09 (C1)** năm tù về tội **"Mua bán trái phép chất ma túy";** và **05 (Năm)** năm tù về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**. Tổng hợp hình phạt buộc Huỳnh Thanh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **14 (Mười bốn)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2023.

Hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào: Điều 17, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 58; điểm b khoản 2 khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu H **08 (T5)** năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2024.

Hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào: Điều 17, Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 1 khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B **03 (Ba)** năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2024.

Hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 265G2/KL-KTHS ngày 15/8/2023, khối lượng 1,8586 gam có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS K1 và chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 331/KL-KTHS ngày 26/10/2023, khối lượng 0,5240 gam có đóng dấu tròn đỏ của phòng KTHS K1 và chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường A; 01 (một) ca nhựa màu đỏ hiệu TYLIEN; 39 (ba mươi chín) gói nylon nẹp miệng không màu; 06 (sáu) ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 06 (sáu) ống thủy tinh không màu; 05 (năm) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo cán màu đỏ lưỡi màu trắng; 20 (hai mươi) gói nylon không chứa gì bên trong; 01 (một) ví da màu nâu, đã qua sử dụng; 03 (ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bình thủy tinh; 01 (một) cân tiểu ly màu vàng

- Trả lại cho cho bị cáo T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 màu xanh đen, số IMEI: 351088463419838 và 351088463419846, được gắn 01 (một) sim có số serri sim 8984048000336429076, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số kiểu A1601, được gắn một sim mobifone có số seri sim: 8401180892318512WD, tình trạng đã qua sử dụng và số tiền 1.700.000 đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000 đồng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh Thành phố Cần Thơ quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thanh H2: 01 (một) xe mô tô màu đen, biển kiểm soát: 68X1-054.67, số máy: 4P84008941, số khung: RLCM4P8407Y008941 tình trạng đã qua sử dụng.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:32/QĐ-VKSVT ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo T; H và B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo T; H và B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà H2 có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Nhật Trường